TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2021/HS-ST
Ngày 01-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Thị Dung.

2. Bà Lê Thị Bống.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phùng Thị T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 28/12/1968 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản P, xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 07/10; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Đảng phái đoàn thể: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: PhùngVăn A (Đã chết) và bà Hoàng Thị B (Đã chết); bị cáo có chồng là Hà Văn C và Hà Văn D (Đều đã chết), có hai con, con lớn sinh năm: 1990; con nhỏ sinh năm: 2006. Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: + Ngày 10/02/2016, Công an huyện Phù Yên, phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt xong. *(Được coi là hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).*

+ Ngày 22/02/2018, Công an huyện Phù Yên, phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt xong. *(Được coi là hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).*

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2021 cho đến nay có mặt.

2. Đinh Thị H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 26/6/1973 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Đảng phái đoàn thể: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn K, sinh năm: 1951và bà Đinh Thị G, sinh năm: 1951; bị cáo có chồng là Phùng Văn T, sinh năm: 1971, có hai con, con lớn sinh năm: 1995; con nhỏ sinh năm: 2002. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2021 cho đến nay có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Đinh Văn M, sinh năm: 1996, địa chỉ: Bản MN, xã QH, huyện Phù Yên, vắng mặt.

+ Đinh Văn N, sinh năm: 1997, địa chỉ: Bản B, xã H, huyện Phù Yên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17h30 ngày 11/4/2021, Tổ công tác Công an huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại Bản C, xã H, huyện Phù Yên, phát hiện bắt quả tang Đinh Thị H đang có hành vi bán trái phép số lô, đề cho Đinh Văn M, sinh năm: 1996, trú quán: Bản MN, xã QH, huyện Phù Yên và Đinh Văn N, sinh năm: 1997, trú quán: Bản B, xã H, huyện Phù Yên. Vật chứng thu giữ gồm: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam là 7.458.000đ (Bảy triệu, bốn trăm năm mươi tám nghìn đồng); 06 tờ giấy ghi số đề; 02 cáp ghi lô đề; 01 bút bi màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, đã qua sử dụng. Quá trình bắt giữ, các đối tượng khai nhận: Đinh Thị H là thư ký đề cho Phùng Thị T. Sau khi bán số lô, đề xong H chuyển bảng lô, đề cho T qua ứng dụng Zalo, trước đó ngày 10/4/2021, H đã chuyển bảng đề, bảng lô của khách đã đánh với tổng số tiền là 6.524.000đ (Sáu triệu, năm trăm hai mươi tư nghìn đồng) cho Phùng Thị T. Căn cứ hành vi vi phạm và tang vật đã thu giữ, Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải các đối tượng bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên.

Mở rộng điều tra, ngày 11/4/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã tiến hành bắt, khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Đinh Thị H và Phùng Thị T. Kết quả khám xét: Thu giữ tại dưới chiếu đầu giường ngủ quán tạp hoá của Đinh Thị H 04 mảnh giấy có các chữ số tự nhiên, không có ngày tháng; thu giữ tại trong phòng ngủ của Phùng Thị T 05 tờ giấy kẻ ngang có ghi các số tự nhiên, không có ngày tháng. Quá trình bắt giữ, Phùng Thị T khai nhận: T thỏa thuận giao cho H làm thư

ký lô đề, hàng ngày chuyển bảng đề, lô cho T, ngày 10/4/2021, đã nhận bảng đề, bảng lô của H chuyển đến qua ứng dụng Zalo với tổng số tiền là 6.524.000đ (Sáu triệu, năm trăm hai mươi tư nghìn đồng). Đinh Thị H đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên số tiền 980.000đ (Chín trăm tám mươi nghìn đồng), Phùng Thị T đã giao nộp số tiền 4.264.000đ (Bốn triệu, hai trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71. Số tiền trên đều là tiền mà H và T được hưởng lợi nhận từ việc đã bán số lô, đề cho khách vào ngày 10/4/2021.

Tại kết luận giám định số 860 của Phòng kỹ thuật hình sự ngày 26/4/2021 kết luận: Toàn bộ số tiền 12.702.000đ (Mười hai triệu, bảy trăm linh hai nghìn đồng) là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Quá trình điều tra, Đinh Thị H, Phùng Thị T, Đinh Văn M và Đinh Văn N khai nhận: Đầu tháng 3 năm 2021, Phùng Thị T và Đinh Thị H thoả thuận bằng miệng với nhau, H làm thư ký trực tiếp bán số lô, đề cho khách rồi chuyển toàn bộ bảng lô, đề qua ứng dụng ZALO cho T vào 17 giờ 50 phút hàng ngày. T sẽ trả 20% tổng số tiền đề hai số và trả 10% tổng số tiền đề ba số, lô xiên 2 và trả 1.000đ/1 điểm lô mà H đã bán được trong ngày. Hàng ngày, H đều chuyển bảng lô, đề cho T và được T thanh toán đầy đủ. Sau khi thanh toán xong thì H và T đều xoá các bảng lô, đề đã gửi qua ứng dụng ZALO.

Đến ngày 10/4/2021, Đinh Thị H đã bán số lô, đề cho những người qua đường, không biết họ tên, địa chỉ ở đâu được tổng số tiền 6.524.000đ (Sáu triệu, năm trăm hai mươi tư nghìn đồng). H ghi vào 04 tờ bằng lô, đề rồi chụp 04 hình ảnh đề gửi đến tài khoản ZALO có tên *"Phùng T"* cho Phùng Thị T. Kết quả mở thưởng của Xổ số miền Bắc ngày 10/4/2021 thì bảng lô H gửi cho T trúng thưởng số lô 82, 77 mỗi con 05 điểm; số lô 82, 26 mỗi số 03 điểm. Tổng số tiền trúng thưởng ngày 10/4/2021 là 1.280.000đ (Một triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng). Sáng ngày 11/4/2021, T đến quán của H tại bản C, xã H, huyện Phù Yên, thanh toán số tiền trúng lô là 1.280.000đ (Một triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng) và tiền hoa hồng cho H là 980.000đ (Chín trăm tám mươi nghìn đồng). Còn lại số tiền 4.264.000đ (Bốn triệu, hai trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) H đã thanh toán cho T.

Khoảng 16 giờ ngày 11/4/2021, Đinh Thị H mang giấy, bút ra bán số lô, đề tại quán tạp hoá của gia đình thuộc Bản C, xã H, huyện Phù Yên. H đã bán số lô, đề cho nhiều người qua đường, H không biết họ tên, địa chỉ ở đâu được tổng số tiền 4.213.000đ (Bốn triệu, hai trăm mười ba nghìn đồng). Đến 17 giờ 25 phút, cùng ngày thì có Đinh Văn M và Đinh Văn N đến mua số lô, đề của H. H đã bán số đề 34, 86 mỗi số 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), số lô 34, 86 mỗi số 100 điểm với giá mỗi điểm lô là 23.000đ (Hai mươi ba nghìn đồng) cho M. Tổng số tiền M thanh toán cho H là 4.800.000đ (Bốn triệu, tám trăm nghìn đồng). H bán số đề 01, 10 mỗi số 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng), số lô 11 là 10 điểm, số lô 12 là 5 điểm với giá

mỗi điểm lô là 23.000đ (Hai mươi ba nghìn đồng) cho N. Tổng số tiền N thanh toán cho H là 385.000đ (Ba trăm tám mươi năm nghìn đồng). Khi H nhận tiền và ghi số lô, đề vào cáp đưa cho M và N xong thì bị tổ công tác Công an huyện Phù Yên kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hình thức chơi bị cáo và các đối tượng thỏa thuận: Người chơi ghi số lô từ 00 đến 99 kèm theo số điểm ghi mỗi điểm lô tương ứng 23.000 đồng, số đề hai số từ 00 đến 99 hoặc số đề ba số kèm theo số tiền ghi đề người chơi đặt cược với chủ ghi đề. Sau đó người ghi số lô thì so với 02 số cuối của tất cả các giải còn số đề hai số thì so với hai số cuối của giải đặc biệt, số đề ba số so với ba số cuối của giải đặc biệt của xổ số Miền Bắc mở thưởng hồi 18 giờ 30 phút trong ngày. Nếu 02 số lô của người chơi ghi so với kết quả xổ số mở thưởng trùng với 02 số cuối của các giải thưởng thì mỗi điểm lô người chơi được hưởng 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng). Nếu 02 số đề của người chơi ghi so với kết quả xổ số mở thưởng trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì mỗi 1.000đ (Một nghìn đồng) người chơi được hưởng 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng), nếu số đề 03 số trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt thì mỗi 1.000đ (Một nghìn đồng) người chơi được hưởng 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng). Nếu số đề không trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt và số lô không trùng với 02 số cuối của các giải thì người chơi sẽ mất số tiền đã ghi.

Quá trình điều tra, xác định: Đinh Thị H không đăng ký hợp đồng làm đại lý bán vé xổ số, lô tô Nhà nước. H và Phùng Thị T thoả thuận với nhau, hàng ngày H làm thư ký cho Phùng Thị T, bán trái phép số lô, đề cho khách. Sau đó, chuyển toàn bộ bảng lô, đề cho Phùng Thị T để được hưởng tiền hoa hồng. Ngày 10/4/2021, H đã chuyển toàn bộ bảng lô, đề cho T với số tiền đã bán trái phép số lô, đề là 6.524.000đ (Sáu triệu, năm trăm hai mươi tư nghìn đồng) và trúng thưởng với số tiền là 1.280.000đ (Một triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng). Ngày 11/4/2021, Đinh Thị H bán trái phép số lô, đề thu tổng số tiền 9.398.000đ (Chín triệu, ba trăm chín mươi tám nghìn đồng), chưa kịp chuyển bảng lô, đề cho Phùng Thị T thì bị bắt. Mặc dù chưa nhận được bảng lô, đề ngày 11/4/2021 do H đã bán trái phép. Tuy nhiên, căn cứ lời khai của các bị can và các tài liệu có trong hồ sơ thì Phùng Thị T phải chịu trách nhiệm cùng với H về số tiền H bán trái phép số lô, đề ngày 11/4/2021. Do vậy, tổng số tiền Phùng Thị T và Đinh Thị H sử dụng để đánh bạc là 17.202.000đ (Mười bảy triệu, hai trăm linh hai nghìn đồng).

Đối với Đinh Văn M và Đinh Văn N là người trực tiếp mua trái phép số lô, đề với bị can Đinh Thị H. Tuy nhiên, số tiền của Đinh Văn M sử dụng để mua số lô, đề trái phép là 4.800.000đ (Bốn triệu, tám trăm nghìn đồng) và số tiền của Đinh Văn N sử dụng để mua số lô, đề trái phép là 385.000đ (Ba trăm tám mươi năm nghìn đồng), dưới mức tối thiểu để truy cứu trách hình sự về tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 BLHS và chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, hành vi của Đinh Văn M và Đinh Văn N không cấu thành tội Đánh bạc. Ngày 06/5/2021, Công an huyện Phù

Yên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Văn M và Đinh Văn N về hành vi đánh bạc trái phép.

Đối với 04 mảnh giấy có các chữ số tự nhiên, không có ngày tháng thu giữ tại chỗ ở của Đinh Thị H và 05 tờ giấy có ghi các số tự nhiên, không có ngày tháng thu giữ tại chỗ ở của Phùng Thị T. Qua điều tra, không xác định được các số tự nhiên mà H và T ghi trên các mảnh giấy trên là số lô, đề ghi ngày, tháng, năm nào. Do vậy, không có căn cứ để xử lý.

Căn cứ tờ giấy (bảng đề) ghi số lô, đề ngày 11/4/2021 xác định: Tổng số tiền H đã bán cho một số người qua đường (không biết tên, địa chỉ), M và N là 9.398.000đ (Chín triệu, ba trăm chín mươi tám nghìn đồng). Khi bắt quả tang thu giữ số tiền 7.458.000đ (Bảy triệu, bốn trăm năm mươi tám nghìn đồng). Số tiền còn lại 1.940.000đ (Một triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng) là do H đã trả người bán hàng (H nhập hàng tạp hóa về bán lẻ cho người dân). Do H không biết họ tên và địa chỉ người cung cấp hàng ở đâu nên không tiến hành thu giữ được.

Cáo trạng số 49/CT-VKSTP ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố các bị cáo Phùng Thị T, Đinh Thị H về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phùng Thị T, Đinh Thị H phạm tội Đánh bạc. Áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt các bị cáo như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phùng Thị T từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 (Bốn mươi tám) đến 60 (Sáu mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 01/7/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; khoản 2, 3 Điều 35; điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đinh Thị H từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 (Ba mươi sáu) đến 48 (Bốn mươi tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 01/7/2021. Áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo từ 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đến 7.000.000đ (Bảy triệu đồng)

Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam cho các bị cáo.

Áp dụng khoản 3 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố trả tự do cho các bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội khác.

Giao các bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã nơi các bị cáo sinh sống quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

2. Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Về vật chứng của vụ án:

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 12.702.000đ (Mười hai triệu, bẩy trăm linh hai nghìn đồng), trong 01 (Một) phong bì của Công an huyện Phù Yên đã được dán kín; 02 (Hai) chiếc điện thoại di động, chiếc thứ nhất điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10, chiếc thứ hai điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71, trong 01 (Một) phong bì của Viện khoa học Hình sự đã được niêm phong.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 06 (Sáu) giấy tờ ghi các số tự nhiên, trong 01 (Một) phong bì niêm phong; 02 (Hai) cáp đề, trong 01 (Một) phong bì niêm phong; 01 (Một) bút bi, trong 01 (Một) phong bì niêm phong; 04 (bốn) giấy tờ ghi các số tự nhiên, trong 01 (Một) phong bì niêm phong; 05 (Năm) giấy tờ ghi các số tự nhiên, trong 01 (Một) phong bì niêm phong.

Tuyên truy thu của bị cáo Phùng Thị T số tiền 1.280.000đ (Một triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng); của bị cáo Đinh Thị H số tiên 3.220.000đ (Ba triệu, hai trăm hai mươi nghìn đồng).

3. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phùng Thị T, Đinh Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, các bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các

bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã gây ra. Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 11/4/2021 của Đội cảnh sát hình sự Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Biên bản thu giữ, tạm giữ đồ vật tài liệu. Kết quả tại bản kết luận giám định số: 860 ngày 26/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Phùng Thị T và Đinh Thị H thoả thuận, thống nhất với nhau, hàng ngày H làm thư ký bán số lô, đề rồi gửi toàn bộ cho T. T sẽ trả tiền hoa hồng và tiền chênh lệch cho H. Ngày 10/4/2021, Phùng Thị T và Đinh Thị H đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, đề trái phép với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 7.804.000đ (Bảy triệu, tám trăm linh bốn nghìn đồng)

Ngày 11/4/2021, Đinh Thị H đã bán trái phép số lô, đề cho Đinh Văn M và Đinh Văn N và những người qua đường thu tổng số là 9.398.000 đồng. H chưa kịp chuyển cho Phùng Thị T thì bị phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền Phùng Thị T và Đinh Thị H sử dụng để đánh bạc là 17.202.000đ (Mười bảy triệu, hai trăm linh hai nghìn đồng). Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Phân hoá vai trò phạm tội: Quá trình đánh bạc các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc với nhau mà cùng nhau đánh bạc, do đó đánh giá đây là vụ án đồng phạm giản đơn, tuy nhiên cần xem xét mức độ phạm tội của từng bị cáo để lên một mức án phù hợp, tương xứng với mỗi hành vi của từng bị cáo gây ra.

Bị cáo Phùng Thị T là người khởi sướng và trực tiếp thực hiện việc mua bán trái phép số lô, đề nên giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo Đinh Thị H cũng tự thống nhất, tự nguyện và trực tiếp thực hiện việc mua bán trái phép số lô, đề do đó là đồng phạm trong vụ án với vai trò thực hành. Các bị cáo cố ý cùng thực hiện tội phạm do đó các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm theo quy định tại Điều 17 Bộ luật Hình sự, khi quyết định hình phạt cần căn cứ Điều 58 Bộ luật Hình sự xem xét tính chất của đồng phạm, tính chất mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bản thân các bị cáo phạm tội 02 lần nên cần phải áp dụng tình tiết tặng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Do đó, cần quyết định hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Xét về nhân thân, bị cáo Phùng Thị T, bản thân không có tiền án, tiền sự nhưng không tốt ngày 10/02/2016, Công an huyện Phù Yên, phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; Ngày 22/02/2018, Công an huyện Phù Yên, phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Đều đã nộp phạt xong, *(Được coi là hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).* Bi cáo Đinh Thi H có nhân thân tốt, bản thân không có tiền án, tiền sự, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đều là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo Bị cáo Phùng Thị T có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo Đinh Thị H đã tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra phát hiện ra hành vi phạm tội của bị cáo Phùng Thị T, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, có công việc, thu nhập ổn định. Nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo.

Đối với thời gian tạm giữ, tạm giam các bị cáo Phùng Thị T, Đinh Thị H từ ngày 11/4/2021 đến ngày 01/07/2021 sẽ được khấu trừ sau khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn tại phiên tòa, nhận thấy, bị cáo Phùng Thị T không có công việc làm ổn định, chồng đã mất, một mình nuôi con nhỏ có dấu hiệu của bệnh tự kỷ và không có tài sản gì có giá trị. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp. Bị cáo Đinh Thị H Quá trình điều tra và thẩm vấn tại phiên tòa, nhận thấy, gia đình bị cáo có nhà, đất canh tác, quán bán tạp hóa hàng tháng có thu nhập ổn định hơn 3.000.000đ (Ba triệu đồng) Do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo từ 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đến 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10 thu giữ của bị cáo Đinh Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 thu giữ của bị cáo Phùng Thị T. Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xác định là tài sản hợp pháp của cac bị cáo, đã sử dụng vào việc đánh bạc (Chuyển bảng lô số đề), do đó cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 12.702.000đ (Mười hai triệu, bẩy trăm linh hai nghìn đồng) thu giữ của các bị cáo khi bị bắt giữ. Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại

phiên tòa, xác định số tiền trên là tiền các bị cáo đã mua bán trái phép lô, số đề mà có, do đó cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 1.940.000đ (Một triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng) trong quá trình điều tra chưa thu giữ được. Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xác định số tiền trên là tiền các bị cáo đã mua bán trái phép lô, số đề mà có nhưng bị cáo Đinh Thị H đã dùng để nhập hàng tạp hóa về bán lẻ cho người dân. Do bị cáo không biết họ tên và địa chỉ người cung cấp hàng ở đâu nên không tiến hành thu giữ được. Dó đó cần truy thu số tiền trên đối với bị cáo để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 2.560.000đ trong quá trình điều tra chưa thu giữ được. Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xác định số tiền trên là tiền các bị cáo Phùng Thị T, Đinh Thị H đã mua bán trái phép lô, số đề mà có, nhưng các bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết. Do đó cần truy thu mỗi bị cáo 1.280.000đ (Một triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 06 (Sáu) giấy tờ ghi các số tự nhiên, trong 01 (Một) phong bì niêm phong; 02 (Hai) cáp đề, trong 01 (Một) phong bì niêm phong; 01 (Một) bút bi, trong 01 (Một) phong bì niêm phong; 04 (bốn) giấy tờ ghi các số tự nhiên, trong 01 (Một) phong bì niêm phong; 05 (Năm) giấy tờ ghi các số tự nhiên, trong 01 (Một) phong bì niêm phong. Xét là vật đã qua sử dụng cũ và không có giá trị sử dụng, do đó cần tuyên tịch thu, tiêu hủy. Là phù hợp với quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[5] Đối với Đinh Văn M và Đinh Văn N là người trực tiếp mua trái phép số lô, đề với bị can Đinh Thị H. Tuy nhiên, số tiền của Đinh Văn M sử dụng để mua số lô, đề trái phép là 4.800.000đ (Bốn triệu, tám trăm nghìn đồng) và số tiền của Đinh Văn N sử dụng để mua số lô, đề trái phép là 385.000đ (Ba trăm tám mươi năm nghìn đồng), dưới mức tối thiểu để truy cứu trách hình sự về tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 BLHS và chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, hành vi của Đinh Văn M và Đinh Văn N không cấu thành tội Đánh bạc. Ghi nhận Ngày 06/5/2021, Công an huyện Phù Yên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Văn M và Đinh Văn N về hành vi đánh bạc trái phép, là thỏa đáng đúng quy định của pháp luật, đo đó không đề cập đến việc giải quyết.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội khác.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố các bị cáo Phùng Thị T, Đinh Thị H phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Phùng Thị T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 52 (Năm mươi hai) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 01/7/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Giao bị cáo Phùng Thị T cho Uỷ ban nhân dân xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 khoản 2, 3 Điều 35; điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đinh Thị H 20 (Hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 (Bốn mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 01/07/2021. Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là 5.000.000đ (Năm triệu đồng)

Giao bị cáo Đinh Thị H cho Uỷ ban nhân dân xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Áp dụng khoản 3 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Phùng Thị T, Phùng Thị H ngay tại phiên tòa, nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo Phùng Thị T, Đinh Thị H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 12.702.000đ (Mười hai triệu, bẩy trăm linh hai nghìn đồng), trong 01 (Một) phong bì của Công an huyện Phù Yên đã được dán kín; 02 (Hai) chiếc điện thoại di động, chiếc thứ nhất điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10, chiếc thứ hai điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71, trong 01 (Một) phong bì của Viện khoa học Hình sự đã được niêm phong.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 06 (Sáu) giấy tờ ghi các số tự nhiên, trong 01 (Một) phong bì niêm phong; 02 (Hai) cáp đề, trong 01 (Một) phong bì niêm phong; 01

(Một) bút bi, trong 01 (Một) phong bì niêm phong; 04 (bốn) giấy tờ ghi các số tự nhiên, trong 01 (Một) phong bì niêm phong; 05 (Năm) giấy tờ ghi các số tự nhiên, trong 01 (Một) phong bì niêm phong.

Tuyên truy thu của bị cáo Phùng Thị T số tiền 1.280.000đ (Một triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng); của bị cáo Đinh Thị H số tiên 3.220.000đ (Ba triệu, hai trăm hai mươi nghìn đồng)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2021 giữa Cơ quan Công an huyện Phù Yên và Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Các bị cáo Phùng Thị T, Đinh Thị H mỗi bị cáo phải chịu là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Anh Đức